

Bản án số: 239/2025/HS-PT

Ngày: 25/03/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Lê Quang Chiều
Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 25/03/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1185/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2024/HS-ST ngày 15/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 228/2025/QĐXXPT-HS ngày 14 tháng 03 năm 2025 đối với:

- *Bị cáo không kháng cáo:* **Vũ Văn K**, sinh năm 1983; Đăng ký thường trú: Thôn A, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Thôn C, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Vũ Văn G (Đã chết) và bà Đỗ Thị H; Vợ là Đỗ Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Bản án số 110/2023/HSST ngày 31/8/2023, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”; Tiền sự: Ngày 13/9/2022, Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; Nhân thân: Ngày 22/9/2021, Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2024; Tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H; Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội; (Đã chết).

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại có kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội; Có mặt.

- Đại diện bị hại:

1. Anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội (Con trai bị hại); Có mặt.

2. Anh Nguyễn Đức N1, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội (Con trai bị hại); Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Luật sư Nguyễn Thành L - Công ty L1 - Đoàn Luật sư thành phố H; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 15/2/2024, Vũ Văn K điều khiển xe máy đi từ hướng chợ Chiều về chùa thuộc Thôn B, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. Khi đi đến chợ Chiều thì K gặp 02 người phụ nữ đi xe máy ngược chiều nên dừng xe giữa đường để trêu đùa. Lúc này, ông Nguyễn Đức P đi xe máy ngược chiều đến, thấy K dừng xe giữa đường, ông P nghĩ K chặn đầu xe của mình nên đã dừng lại chửi K dẫn đến hai bên xảy ra cãi, chửi nhau, định lao vào đánh nhau. Khương rút thắt lưng bằng da, mặt bằng kim loại đang đeo trên người ra quần phần đuôi dây thắt lưng vào tay phải để phần đầu dây thắt lưng có mặt thắt lưng dài khoảng 30cm, định đánh nhau với ông P thì được anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1990 (Trú tại Thôn A, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội) can ngăn. Sau khi được anh T can ngăn thì ông P và K không đánh nhau nữa mà quay về phía xe của mình định về. Khi ông P lên xe thì làm rơi chiếc mũ bảo hiểm trên yên xe nên ông P xuống xe nhặt mũ bảo hiểm và chửi rồi lao về phía K định đánh. Nghe ông P chửi và lao về phía mình thì K quay người về phía ông P, khi cách nhau khoảng 01 (một) mét thì tay phải K cầm thắt lưng da vụt 01 phát vụt theo hướng từ trên xuống dưới làm mặt kim loại của thắt lưng trúng vào phần đầu bên trái của ông P khiến ông P ngã xuống đường, đầu đập xuống nền đường. Thấy ông P ngã, những người xung quanh chạy đến can ngăn thì K lấy xe máy bỏ về hướng UBND xã C. Ông P nằm ở dưới đường kêu đau. Khoảng 02 phút sau, K quay lại chỗ ông P đang nằm và nói với ông P: “*Ông đừng có ăn vạ ở đây*” thì bị con ông Phú Đ đánh nên K bỏ chạy về nhà.

Ông P được người nhà đưa lên Bệnh viện Q1 để cấp cứu trong tình trạng hôn mê sâu, phải thở máy, chụp sọ não phát hiện tụ máu dưới màng cứng, bán cầu não phải xuất huyết dưới nhện, vỡ lún xương đỉnh chẩm. Ngày 20/02/2024, ông Nguyễn Đức P được gia đình đưa về nhà và đã tử vong.

Tại bản kết luận giám định số 1170/KL-KTHS ngày 23/02/2024 của V - Bộ C2 kết luận: “...Đối với tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Đức P, tại thời điểm giám định tối thiểu là 12% (Mười hai phần trăm), chưa xác định được cơ chế hình thành thương tích do vùng đầu ông Nguyễn Đức P tại thời điểm giám định đang được băng bó”.

Tại Bản kết luận giám định số 1285/KL - KTHS Ngày 01/4/2024 của V - Bộ C2 kết luận:

“...Đối với nguyên nhân chết đối với ông Nguyễn Đức P, như sau:

+ Trên cơ thể có rải rác các vết sây sát da, bầm tụ máu tập trung chủ yếu ở vùng đầu.

+ Vỡ lún xương sọ vùng giữa đỉnh lệch phải; Máu tụ dưới màng cứng bán cầu não phải; Chảy máu dưới nhện diện rộng vùng chẩm trái và vùng đỉnh - thái dương - chẩm phải, dập não vùng đỉnh phải.

+ Trong máu không tìm thấy E (cồn), chất ma túy và các chất độc thường gặp.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não;

Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của ông Nguyễn Đức P do vật tày gây ra”.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) thắt lưng giả da màu đen, chiều dài dây 105cm, phần khoá bằng kim loại màu vàng dài khoảng 7cm. 01 Đoạn Video ngày 15/02/2024 thể hiện việc Vũ Văn K sử dụng thắt lưng vụt vào đầu ông Nguyễn Đức P.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2024/HS-ST ngày 15/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn K 9 (C1) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt bản án bản án số 110/2023/HSST ngày 31/8/2023, TAND huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Buộc Vũ văn K phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự. Buộc Vũ Văn K có nghĩa vụ bồi thường tổng thiệt hại cho gia đình bị hại là 266.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi sáu triệu đồng). Khấu trừ số tiền đã bồi thường 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng), còn phải bồi thường 221.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi một triệu đồng).

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/11/2025, đại diện bị hại bà Nguyễn Thị C có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định đơn kháng cáo của bị hại làm trong thời hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị hại về hình thức.

Về tội danh và hình phạt: Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Vũ Văn K 09 (C1) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều

355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận đơn kháng cáo của đại diện bị hại: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn K 09 (C1) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của Bản án bản án số 110/2023/HSST ngày 31/8/2023, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Buộc Vũ văn K phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/02/2024.

Về kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại đồng ý với mức bồi thường dân sự như quyết định của Bản án sơ thẩm. Đề nghị giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về mức bồi thường dân sự đã tuyên đối với bị cáo.

- Bị cáo Vũ Văn K công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng tội, không oan. Bị cáo đồng ý với quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt và bồi thường dân sự.

- Đại diện bị hại bà Nguyễn Thị Cẩm G1 nguyên kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo. Về bồi thường dân sự: Đồng ý với quyết định của Bản án sơ thẩm đã buộc bị cáo phải bồi thường là 266.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 45.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 221.000.000 đồng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Luật sư Nguyễn Thành L đồng ý với mức bồi thường như quyết định của Bản án sơ thẩm. Về tội danh đề nghị xem xét hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội giết người.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định đại diện của bị hại bà Nguyễn Thị C có đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh

Tại phiên tòa, bị cáo công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, không oan. Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị xem xét hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội giết người. Hội đồng xét xử nhận định: Bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Làm chết người” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi khách quan: Khi bị cáo thấy ông P nhặt mũ bảo hiểm, chửi rủa lao về phía bị cáo định đánh, thì bị cáo cầm thắt lưng da vạt 01 phát trúng vào phần đầu

của ông P khiến ông P ngã xuống đường, đầu đập xuống nền đường. Hành vi của bị cáo là bộc phát, cường độ tấn công không quyết liệt, bị cáo chỉ vọt 01 phát và đã dừng lại ngay, khi thấy ông P ngã ra đường, bị cáo không đánh nữa mà bỏ đi. Sau đó, khoảng 02 phút, bị cáo quay lại chỗ ông P đang nằm kêu đau, bị cáo cũng không đánh ông P và nói với ông P: “*Ông đừng có ăn vạ ở đây*”. Tại bản Kết luận giám định số 1170/KL-KTHS 23/2/2024 của V - Bộ C2: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Đức P tại thời điểm giám định tối thiểu là 12%. Đến 05 ngày sau, ngày 20/02/2024, ông P tử vong. Hành vi của bị cáo không nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của ông P.

Như vậy, đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 15/2/2024, bị cáo Vũ Văn K điều khiển xe máy đi từ hướng chợ Chiều về chùa thuộc Thôn B, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. Khi ông Nguyễn Đức P, đi xe máy ngược chiều đến thấy K dừng xe giữa đường, ông P nghĩ K chặn đầu xe của mình nên đã dừng lại chửi K dẫn đến hai bên xảy ra cãi chửi nhau, định lao vào đánh nhau. Khi nghe ông P chửi và lao về phía mình thì bị cáo quay người về phía ông P, khi cách nhau khoảng 01 mét thì tay phải K cầm thắt lưng da vọt 01 phát vọt theo hướng từ trên xuống dưới làm mất kim loại của thắt lưng trúng vào phần đầu bên trái của ông P khiến ông P ngã xuống đường, đầu đập xuống nền đường và bỏ đi. Ông P được người nhà đưa đi Bệnh viện Q1 để cấp cứu trong tình trạng hôn mê sâu, phải thở máy, chụp sọ não phát hiện tụ máu dưới màng cứng, bán cầu não phải xuất huyết dưới nhện, vỡ lún xương đỉnh chẩm. Ngày 20/02/2024, ông Nguyễn Đức P được gia đình đưa về nhà và đã tử vong. Hành vi của bị cáo Vũ Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung “*Làm chết người*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2024/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tuyên bố bị cáo Vũ Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Xem xét ý kiến của đại diện bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, tại phần nhận định của Bản án hình sự sơ thẩm không nhận định và

không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng tại phần Quyết định của Bản án lại áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là không có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án hình sự sơ thẩm nhận định bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, phần Quyết định của Bản án lại không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có phần thiếu sót.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác dẫn đến hậu quả làm chết người, hành vi đó còn gây mất trật tự, trị an nghiêm trọng tại địa phương. Bị cáo có nhân thân rất xấu, lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm*” nên cần phải tăng hình phạt đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Tại Bản án hình sự số 110/2023/HSST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo 24 tháng tù, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo nên áp dụng Điều 56, Điều 65 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của hai bản án.

[3] Xét kháng cáo tăng bồi thường dân sự của đại diện bị hại:

Bản án hình sự sơ thẩm đã chấp nhận các khoản tiền: Tiền điều trị 41.727.000 đồng (Bốn mươi một triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn đồng); Tiền mai táng 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng); Tiền tổn thất tinh thần 144.272.980 đồng (Một trăm bốn mươi bốn triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn chín trăm tám mươi đồng). Tổng số tiền bồi thường là 266.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi sáu triệu đồng) theo bản án sơ thẩm là có căn cứ và đúng pháp luật. Bị cáo đã bồi thường 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng), còn phải bồi thường 221.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi một triệu đồng).

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại đồng ý với mức bồi thường dân sự như quyết định của Bản án sơ thẩm. Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về mức bồi thường dân sự đã tuyên đối với bị cáo.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không kháng cáo và đại diện bị hại kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2024/HS-ST ngày 15/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội theo hướng tăng hình phạt, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Vũ Văn K 10 (M) năm tù**.

Áp dụng Điều 56, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 110/2023/HSST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Vũ Văn K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **12 (Mười hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/02/2024.

[2] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 591 của Bộ luật Dân sự:

Buộc Vũ Văn K phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Đức Q, anh Nguyễn Đức N1 số tiền 266.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi sáu triệu đồng). Khấu trừ số tiền bị cáo đã bồi thường 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng), buộc bị cáo Vũ Văn K còn phải bồi thường số tiền là 221.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi mốt triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo, đại diện bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT huyện Thạch Thất;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- TAND huyện Thạch Thất;
- CQTHADS huyện Thạch Thất;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu